

Số: 01 /KH-UBND

Yên Bằng, ngày 15 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Yên Bằng năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 13/01/2024 của UBND huyện Ý Yên về chuyển đổi số huyện Ý Yên năm 2024; Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 13/12/2021 của UBND huyện Ý Yên về kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng 2030;

UBND xã Yên Bằng xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 như sau:

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2023

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN MỤC TIÊU ĐẠT RA NĂM 2023

Trong năm 2023, UBND xã Yên Bằng đã huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội đẩy mạnh chuyển đổi số để xây dựng chính quyền số; phát triển kinh tế số, xã hội số và thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh theo hướng nhanh và bền vững dựa trên khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhân lực chất lượng cao; nâng cao chất lượng cuộc sống và phúc lợi của người dân. Nhìn chung, các mục tiêu chuyển đổi số trong năm 2023 đã được thực hiện có hiệu quả, đạt yêu cầu đề ra.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM 2023

1. Nhận thức số

1.1. Ngày chuyển đổi số

Chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tăng cường phát sóng các tin bài, chuyên mục tuyên truyền các nội dung của chuyển đổi số với thời lượng tối thiểu 1 lần/tuần ngay từ đầu năm và tăng cường cả về nội dung và thời lượng trong tháng 10.

Tăng cường tuyên truyền về Ngày Chuyển đổi số quốc gia trên các phương tiện truyền thông và trên trang/công thông tin điện tử, trang mạng xã hội như Facebook, Zalo... cũng được chú trọng thực hiện. Tuy nhiên, do đây là năm đầu tiên lấy ngày 10/10 làm ngày chuyển đổi số quốc gia nên nội dung tuyên truyền chưa được phong phú, đa dạng.

Tổ chức Lễ phát động tuyên truyền, hưởng ứng ngày Chuyển đổi số tại trụ sở UBND xã theo hướng dẫn tại văn bản số 1017/BCĐ ngày 8/10/2023 của BCĐ Chuyển đổi số huyện. Trên cơ sở đó, từ xã xuống thôn đã đồng loạt treo băng rôn, khẩu hiệu, tuyên truyền lưu động trên các tuyến đường chính, khu vực trung tâm, tại các cửa hàng điện tử, máy tính.

Phối hợp với Sở Thông tin & truyền thông và các cơ quan liên quan tổ chức Hội nghị chuyển đổi số cho các doanh nghiệp trên địa bàn huyện gắn với hưởng ứng các hoạt động chào mừng Ngày doanh 3 nhân Việt Nam (13/10), tạo tiền đề thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể góp phần phát triển kinh tế số trên địa bàn xã. Các cơ



quan, ban, ngành, địa phương trong xã tổ chức tuyên truyền tới toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về mục đích, ý nghĩa, tinh thần cũng như chủ đề của Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023 là “ Khai thác dữ liệu số để tạo ra giá trị”.

1.2. Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số

Năm 2023, bên cạnh chỉ đạo các đơn vị có liên quan thực hiện đẩy mạnh việc chuyển đổi số, UBND huyện đã chú trọng trong việc khuyến khích các cơ quan, đơn vị, các thôn, xóm chia sẻ những sáng kiến, những cách làm hay về chuyển đổi số, từ đó nhân rộng các mô hình hiệu quả trên địa bàn xã. Đặc biệt có thể kể đến những sáng kiến từ cấp xã như sử dụng mã QR trong việc tra cứu các thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa; sáng kiến trong việc phối hợp giữa các cán bộ chuyên môn tại Bộ phận Một cửa nhằm tạo tài khoản cho người dân khi đến giao dịch một cách nhanh nhất, giúp rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người dân.

2. Hạ tầng số:

-100 % cán bộ, công chức bộ phận 1 cửa được trang bị máy tính làm việc có kết nối Internet, cài phần mềm diệt virus, tường lửa bảo vệ và có phương án đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và các thiết bị kết nối khác tùy theo yêu cầu nhiệm vụ

- Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến hoạt động có hiệu quả, đảm bảo kết nối 04 cấp từ Chính phủ đến cấp xã.

-Phối hợp với các cơ quan ban ngành của các cấp thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu(CSDL) nền (về cán bộ, công chức, dân cư, ...) và các CSDL ngành, CSDL quản lý nhà nước; phát triển, số hóa các dữ liệu quan trọng (kết quả thủ tục hành chính, hộ tịch, ...) phục vụ xây dựng kho dữ liệu của huyện, tỉnh; cung cấp thông tin, dữ liệu kịp thời, đầy đủ, công khai cho người dân, doanh nghiệp.

3.Nhân lực số

UBND xã đã Thành lập Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số do Chủ tịch UBND xã làm Trưởng ban trực tiếp chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số và các giải pháp xây dựng, phát triển Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số. Xã phân công 01 cán bộ làm đầu mối phụ trách về CNTT; Đến tháng 11/2023, 100% Tổ công nghệ số cộng đồng ở các thôn, xóm hoạt động có hiệu quả. Tuy nhiên, trình độ công nghệ thông tin của cán bộ phụ trách công tác chuyển đổi số, đặc biệt là tại cấp vẫn còn hạn chế. Đa số các đồng chí phải kiêm nhiệm nhiều công việc, một số đồng chí đã sắp đến tuổi nghỉ hưu nên vẫn đề tiếp cận các nội dung liên quan đến chuyển đổi số còn hạn chế, hiệu quả công việc chưa cao.

4.Phát triển chính quyền số:

UBND xã đã tăng cường ứng dụng công nghệ số trong công tác chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc và cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị. Hiện nay, 100% văn bản được thực hiện gửi và tiếp nhận qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, 100% văn bản đi trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước được ký số và phát hành theo quy định, các hồ sơ công việc được giải quyết và lưu trữ trên môi trường điện tử. Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ và hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh được triển khai thực hiện có hiệu quả, báo cáo đúng thời gian quy định. UBND xã đã chỉ đạo các đơn vị kê khai hồ sơ cán bộ, công chức gửi về Phong

Nội vụ để thực hiện nhập dữ liệu cán bộ, công chức trên phần mềm quản lý cán bộ, công chức của tỉnh. UBND xã đã phối hợp với Phòng Văn hoá cung cấp chữ ký số chuyên dùng cho công chức trực tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã, tổ chức tập huấn cho công chức trong việc thực hiện số hoá TTHC. Hiện nay, 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã được triển khai số hoá theo quy định. Tập trung tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp trong việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, thanh toán trực tuyến. Trong năm 2023, tỷ lệ hồ sơ TTHC trực tuyến mức độ 3, 4 tại xã còn chưa cao.

5. Kinh tế số:

Vận động, tuyên truyền thúc đẩy phát triển các doanh nghiệp chuyên đổi số, các doanh nghiệp có hàm lượng ứng dụng công nghệ số cao. Khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ số hỗ trợ, thúc đẩy triển khai các ứng dụng số cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa của huyện. Ưu tiên phát triển kinh tế số các ngành, lĩnh vực trọng tâm, tạo tiền đề thúc đẩy phát triển kinh tế số của xã, chuyển dịch từng bước sang các sản phẩm, dịch vụ công nghệ số, phát triển nội dung số, công nghiệp sáng tạo, kinh tế nền tảng, kinh tế chia sẻ, như: Thương mại, giao thông, nông nghiệp....

6. Xã hội số

-Sử dụng các nền tảng mạng xã hội để giới thiệu, thông tin hướng dẫn người dân đăng ký tài khoản công dân và hình thành dữ liệu điện tử trên Hệ thống thông tin dùng chung; giới thiệu, thông tin các sản phẩm văn hóa, lịch sử đặc trưng, tuyên truyền về xây dựng hình ảnh, văn hóa con người Yên Bằng nói riêng và Ý Yên nói chung, đồng thời tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức, góp phần xây dựng văn hóa số trong cộng đồng.

-Duy trì kênh tiếp nhận ý kiến người dân (trên Cổng/Trang TTĐT; Công Dịch vụ công) để hướng dẫn, giải đáp thắc mắc cho người dân. Năm 2023, trên địa bàn xã không có sự cố tấn công mạng; hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị được đảm bảo 100%.

Phần II

NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

-Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; -Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW; -Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 06 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyên đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030; -Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng 2030; -Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0; -Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Nâng cao nhận thức, phổ cập

kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyên đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;-Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;-Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyên đổi số quốc gia;-Quyết định số 27/QĐ-UBQGCDs ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban quốc gia về Chuyên đổi số Ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyên đổi số năm 2022;-Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;-Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 15/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nam Định về chuyên đổi số tỉnh Nam Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;-Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh Nam Định về việc thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nam Định;-Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 21/12/2021 của UBND tỉnh Nam Định về chuyên đổi số tỉnh Nam Định giai đoạn 2021 -2025, định hướng đến năm 2030;-Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 13/12/2021 của UBND huyện Ý Yên về chuyên đổi số huyện Ý Yên giai đoạn 2021 -2025, định hướng đến năm 2030;

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh chuyên đổi số hướng tới thực hiện mục tiêu toàn diện theo Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 15/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XX về chuyên đổi số tỉnh Nam Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Trong đó nhiệm vụ trọng tâm là phát triển chính quyền số, kinh tế số; gắn quá trình chuyên đổi số với cải cách hành chính nhằm nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công của chính quyền các cấp, nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính, năng lực cạnh tranh phục vụ tốt người dân và doanh nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1 Về phát triển chính quyền số

-Rà soát, kiến nghị công bố, thực hiện đối với 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện và UBND các xã, thị trấn đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình(trừ một số thủ tục hành chính có tính chất đặc thù, có quy định riêng)và dịch vụ công trực tuyến một phần.

- Tất cả hồ sơ giải quyết TTHC trên địa bàn (áp dụng đối với các TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến) phát sinh dưới hình thức trực tuyến, hồ sơ giải quyết TTHC có thu phí, lệ phí được thanh toán trực tuyến. hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

-100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê kinh tế -xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của thành phố được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

- Kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND được số hóa theo quy định.

2.2 Về phát triển kinh tế số

-Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 8%.

-Năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 3%.

2.3 Về phát triển xã hội số

- Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình, 100% xã
- Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh.
- Tỷ lệ người trưởng thành có tài khoản thanh toán điện tử đạt 25%.

III. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

- Căn cứ vào hướng dẫn của tỉnh và Sở Thông tin – Truyền thông, ban hành kế hoạch ngày chuyển đổi số Quốc gia năm 2024; văn bản tuyên truyền và tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng 10 tháng tiêu dùng số.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết, tính cấp thiết của chuyển đổi số bằng nhiều hình thức.

- Xây dựng các chuyên mục tuyên truyền về Kế hoạch chuyển đổi số trên hệ thống thông tin của địa phương; tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử của xã

- Chủ động tìm kiếm những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân trên địa bàn xã để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng.

- Chỉ đạo cán bộ, công chức, người lao động tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để kịp thời cập nhật những thông tin mới nhất về chuyển đổi số để phục vụ công tác.

2. Thể chế số

- Tiếp tục rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản liên quan trong các lĩnh vực chuyên ngành để đáp ứng yêu cầu điều chỉnh các mối quan hệ mới phát sinh trong quá trình chuyển đổi số, khuyến khích đổi mới, sáng tạo.

- Rà soát, đề xuất bổ sung hệ thống văn bản pháp luật về doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo, thương mại, đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, internet và không gian mạng.

- Nghiên cứu các giải pháp khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, người dân nghiên cứu, đầu tư, tài trợ, chuyên gia công nghệ cho chuyển đổi số; cung cấp, sử dụng các dịch vụ số trên địa bàn xã.

3. Hạ tầng số

Trong năm 2024, tập trung phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền số của huyện Yên Ninh nói chung, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, trong đó chú trọng:

- Nâng cấp hệ thống mạng nội bộ (LAN) tại các phòng làm việc chuyên môn đảm bảo các điều kiện để kết nối mạng diện rộng của tỉnh Nam Định trên cơ sở mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

4. Nền tảng số

- Triển khai kho dữ liệu cá nhân trên công dịch vụ công trực tuyến của tỉnh đối với công dân trên địa bàn xã

- Triển khai các nền tảng, hệ thống cho phát triển kinh tế số, xã hội số theo chỉ đạo của tỉnh, Sở Thông tin truyền thông.

5. Nhân lực số

-Kiện toàn Ban chỉ đạo chuyên đổi. Trong đó trưởng BCD xã là chủ tịch UBND xã

-Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Nam Định tổ chức đào tạo, tập huấn cho Ban chỉ đạo, lãnh đạo và cán bộ phụ trách Công nghệ thông tin của các cơ quan quản lý Nhà nước trên địa bàn xã về xây dựng và triển khai Chính quyền số; công tác quản lý Nhà nước lĩnh vực chuyên đổi số; tổ chức, triển khai thực hiện các chương trình, dự án chuyên đổi số.

-Cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ chuyên sâu về quản trị mạng, quản trị hệ thống, công tác đảm bảo an toàn thông tin.

-Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về kỹ năng số, dịch vụ công, thương mại điện tử, thanh toán điện tử... cho các Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn huyện.
6. An toàn thông tin mạng-Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin mạng đối với các hệ thống thông tin của huyện. Ưu tiên đầu tư trang thiết bị an toàn thông tin cho các hệ thống phần mềm ứng dụng dùng chung, cơ sở dữ liệu quan trọng. -Đưa nội dung công tác đảm bảo an toàn thông tin vào các chương trình, kế hoạch về chuyên đổi số của các cơ quan trên địa bàn huyện.

-Nâng cao nhận thức, kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin cho cán bộ công chức để phòng, tránh lộ, lọt thông tin trong quá trình khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin tại các cơ quan, đơn vị.

-Tăng cường phối hợp với các cơ quan chuyên trách về Công nghệ thông tin của tỉnh Nam Định, các doanh nghiệp về an toàn thông tin thực hiện giám sát, thu thập thông tin, cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn thông tin và thực hiện khắc phục kịp thời khi có sự cố xảy ra.

-Đầu tư mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin và sử dụng các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin cho mạng nội bộ tại cơ quan: Sử dụng các thiết bị lưu trữ ngoài, thường xuyên sao lưu dữ liệu, trang bị hệ thống tường lửa, phần mềm diệt virus, thiết lập mật khẩu cho máy tính. Trong đó, đảm bảo 100% các hệ thống thông tin trọng yếu của huyện được trang bị các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin mạng. Chính phủ số-Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong công tác chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc và cải cách hành chính tại các cơ quan Đảng, Chính quyền, các đoàn thể chính trị -xã hội; thực hiện triệt để gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử (ký số) giữa các cơ quan (không sử dụng bản giấy).

-Duy trì, đảm bảo hệ thống họp trực tuyến của UBND xã vận hành thông suốt, đảm bảo liên thông các cuộc họp trực tuyến từ Trung ương đến cơ sở.

-Nâng cao tỷ lệ hồ sơ, thủ tục hành chính tiếp nhận, xử lý, giải quyết trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện và các xã, thị trấn; đảm bảo các hồ sơ, thủ tục hành chính sẽ được giải quyết nhanh chóng, thuận tiện, hạn chế khâu trung gian, rút ngắn thời gian giải quyết so với quy định, góp phần xây dựng nền hành chính phục vụ ngày càng chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả. Năm 2023, 100% hồ sơ tiếp nhận tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện và cấp xã, thị trấn được quản lý trên hệ thống Dịch vụ công tỉnh Nam Định; phần đầu 65% hồ sơ thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp trực tuyến được tiếp nhận trực tuyến. Đẩy mạnh thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt và thu phí, lệ phí qua Công thanh toán dịch vụ công Quốc gia.

-Nâng cao chất lượng hoạt động của Cổng Thông tin điện tử huyện và Trang thông tin điện tử các xã, thị trấn đáp ứng yêu cầu tại Luật Tiếp cận Thông tin năm

2016, Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng. Đảm bảo Công Thông tin điện tử luôn được cập nhật, cung cấp thông tin kịp thời, chính xác phục vụ công tác quản lý và điều hành của chính quyền các cấp; phục vụ người dân và doanh nghiệp.

7. Kinh tế số

-Thúc đẩy và hỗ trợ các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số trong điều hành, quản lý, sản xuất, kinh doanh; ứng dụng đồng bộ các nền tảng công nghệ số phục vụ công tác quản lý, xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại và tiêu thụ sản phẩm. Ưu tiên phát triển kinh tế số các ngành, lĩnh vực trọng tâm, tạo tiền đề thúc đẩy phát triển kinh tế số của huyện, chuyên dịch từng bước sang các sản phẩm, dịch vụ công nghệ số, phát triển nội dung số, công nghiệp sáng tạo, kinh tế nền tảng, kinh tế chia sẻ, như Tài chính-thương mại, giao thông, nông nghiệp...

-Hướng dẫn các hộ kinh doanh bán lẻ trên địa bàn huyện ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt xã hội số.

-Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc triển khai các chương trình đào tạo kỹ năng số cho người dân theo hình thức trực tuyến (thông qua việc tham gia đường link của các hội nghị trực tuyến được phát trên các nền tảng mạng xã hội), thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, theo hướng dễ hiểu, dễ tiếp cận.

-Sử dụng các nền tảng mạng xã hội để giới thiệu, thông tin hướng dẫn người dân đăng ký tài khoản công dân và hình thành dữ liệu điện tử trên Hệ thống thông tin dùng chung; giới thiệu, thông tin các sản phẩm văn hóa, lịch sử đặc trưng, tuyên truyền về xây dựng hình ảnh, văn hóa con người Ý Yên, đồng thời tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức, góp phần xây dựng văn hóa số trong cộng đồng.

-Duy trì kênh tiếp nhận ý kiến người dân (trên Cổng/Trang TTĐT; Cổng Dịch vụ công) để hướng dẫn, giải đáp thắc mắc cho người dân.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp-Tổ chức tuyên truyền về chuyên đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, hệ thống truyền thanh cơ sở nhằm nâng cao nhận thức của người dân và doanh nghiệp. Trong đó tuyên truyền, hướng dẫn triển khai sử dụng kênh truyền thông mạng xã hội Zalo, Page Facebook của các cơ quan, tổ chức.

-Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên đổi số cho các xã, thị trấn, nâng cao năng lực về chuyên đổi số cho các thành viên tổ công nghệ số cộng đồng. Trọng tâm là phổ biến khóa học "Phổ cập kỹ năng số cộng đồng" trên Nền tảng học trực tuyến của Bộ Thông tin và Truyền thông đến các thành viên trong tổ, người dân để sử dụng. Tập trung tuyên truyền, tập huấn vào nội dung quan trọng để hướng dẫn người dân, bao gồm: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Thanh toán không dùng tiền mặt. Đồng thời hướng dẫn người dân truy cập cổng thông tin điện tử của tỉnh, thành phố, xã, ngành, đơn vị để tra cứu thông tin; cài đặt và sử dụng các nền tảng công nghệ số, thanh toán không dùng tiền mặt, tạo tài khoản và truy cập cổng dịch vụ công trực tuyến.

-Tổ chức các buổi hướng dẫn trực tiếp cho người về cách thực hiện thủ tục dịch vụ công dân tại các điểm được bố trí như trụ sở UBND, trụ sở Công an các xã, thị trấn; nhà văn hoá các thôn, xóm, tổ dân phố...

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp- Phối hợp với các đơn vị viễn thông trong triển khai các mô hình chuyển đổi số của các ngành, các lĩnh vực.

3. Thu hút nguồn lực công nghệ thông tin Bên cạnh nguồn lực do ngân sách của huyện chi cho nhiệm vụ, đề tài, dự án về chuyển đổi số, UBND huyện sẽ huy động các nguồn lực xã hội hoá để phục vụ chuyển đổi số.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này bao gồm: Ngân sách nhà nước; nguồn đầu tư của doanh nghiệp, khu vực tư nhân, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Ưu tiên kinh phí từ ngân sách nhà nước để phục vụ các hoạt động hỗ trợ chuyển đổi nhận thức, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật, phát triển hạ tầng số, tạo lập niềm tin, phát triển nền tảng số, đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng, chuyên đổi kỹ năng trong môi trường số và các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch này do cơ quan nhà nước chủ trì thực hiện.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban văn hoá thông tin, phối hợp với các phòng, ban, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này. Triển khai xây dựng và thực hiện các Kế hoạch về CNTT và truyền thông một cách có hiệu quả..

-Phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai các nội dung, nền tảng hạ tầng và ứng dụng dùng chung, tạo lập môi trường chuyên đổi số cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

-Kiểm tra tiến độ thực hiện Kế hoạch của các cơ quan, đơn vị và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện và Sở Thông tin và Truyền thông.

2. Văn phòng HĐND&UBND đôn đốc Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả một cửa của xã hướng dẫn công dân đến giao dịch TTHC thực hiện nộp hồ sơ qua hệ thống Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, thanh toán điện tử, trả kết quả bằng bản điện tử nếu có yêu cầu.

-Theo dõi trên phần mềm Quản lý và điều hành văn bản việc gửi nhận văn bản tích hợp chữ ký số của các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn. - Vận hành có hiệu quả hệ thống Hội nghị trực tuyến tại UBND huyện, đảm bảo kết nối các cuộc họp từ Trung ương đến cơ sở. 3. Phòng Nội vụ -Chủ trì, phối hợp lồng ghép đào tạo kiến thức về chuyển đổi số vào các khóa đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của thành phố.

-Xây dựng, lồng ghép tiêu chí đánh giá về chuyên đổi số vào Bộ chỉ số cải cách hành chính (Par Index) cấp thành phố.

-Đưa tiêu chí ứng dụng công nghệ thông tin trong phát triển chính quyền số vào chỉ tiêu thi đua-khen thưởng và đánh giá cán bộ, đặc biệt là người đứng đầu.

4. Tài chính – Kế toán -Trên cơ sở các quy định, tham mưu cho UBND xã bố trí nguồn kinh phí để triển khai thực hiện các nội dung trọng tâm trong kế hoạch.- Tham mưu với UBND xã trong công tác thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực bên ngoài.

Trên đây là Kế hoạch chuyên đổi số xã Yên Bằng năm 2024.

Nơi nhận:
UBND huyện (Báo cáo)
TT Đảng ủy
Lư: VI

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

Chủ tịch



Nguyễn Văn Tuấn

